

KẾ HOẠCH

**Phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh
Quy định một số nội dung, mức hỗ trợ từ nguồn vốn sự nghiệp thuộc
Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới
trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

Thực hiện Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam; Nghị quyết liên tịch 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-UBTWMTTQVN, ngày 15/6/2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam “*Quy định chi tiết các hình thức giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam*”; Thông tri số 23/TTr-MTTW-BTT, ngày 21/7/2017 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về hướng dẫn quy trình giám sát và quy trình phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

Thực hiện Công văn số 1279 - CV/TU, ngày 21/4/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 18 - CT/TW ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “*Phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội*”;

Thực hiện Chương trình giám sát, phản biện xã hội năm 2024 của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh được Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông qua tại Kết luận 1951-KL/TU, ngày 08/3/2024;

Căn cứ Công văn số 3979/SNN - KTHT, ngày 11/12/2024 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc đề nghị lấy ý kiến phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh “*Quy định một số nội dung, mức hỗ trợ từ nguồn vốn sự nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Phước*” (viết tắt là dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh);

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh xây dựng và ban hành kế hoạch tổ chức phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh theo yêu cầu của Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh “*Quy định một số nội dung, mức hỗ trợ từ nguồn vốn sự nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Phước*” nhằm nhận xét, đánh giá, nêu chính kiến, kiến nghị, giúp cho việc xây dựng, ban hành Nghị quyết của HĐND tỉnh đảm bảo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với thực tiễn và chủ trương, đường lối phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của đất nước nói chung và tỉnh

Bình Phước nói riêng; góp phần tạo sự đồng thuận xã hội; đồng thời, đảm bảo tính hợp lý, khả thi, thống nhất, toàn diện, hiệu lực, hiệu quả khi Nghị quyết của HĐND tỉnh được ban hành và triển khai thực hiện.

2. Yêu cầu

Thực hiện đúng quy trình hướng dẫn; bảo đảm nguyên tắc dân chủ, công khai, minh bạch; khách quan có sự tham gia của các thành viên Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các cơ quan, tổ chức, đơn vị liên quan; tôn trọng các ý kiến khác nhau nhưng không trái với các quy định của pháp luật; quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, cá nhân, tổ chức và lợi ích Nhà nước.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng phản biện xã hội: Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh “*Quy định một số nội dung, mức hỗ trợ từ nguồn vốn sự nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Phước*” (gửi kèm theo Kế hoạch này).

2. Hình thức phản biện xã hội.

Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh tổ chức Hội nghị và gửi văn bản dự thảo đề nghị phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh theo quy định của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Nghị quyết liên tịch số 403/2017/NQLT-UBTVQH14-CP-UBTWMTTQVN, ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Đoàn Chủ tịch Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam và các văn bản có liên quan.

3. Nội dung phản biện xã hội

Đề nghị các cơ quan, tổ chức và cá nhân tham gia phản biện xã hội, quan tâm nghiên cứu, xem xét về tính khả thi, sự phù hợp đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh “*Quy định một số nội dung, mức hỗ trợ từ nguồn vốn sự nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Phước*” với các quy định Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015 và các Nghị định số 77/2018/NĐ - CP ngày 16/5/2018; số 27/2022/NĐ - CP ngày 19/4/2022; số 38/2023/ND-CP ngày 24/6/2023; Thông tư số 07/2024/TT-BNNPTNT ngày 31/5/2024 và Thông tư số 55/2023/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025; trên địa bàn tỉnh để có những nhận xét, đánh giá, nêu chính kiến, kiến nghị những vấn đề cụ thể. Trong đó, tập trung vào các vấn đề chính như sau:

3.1. Căn cứ pháp lý, cơ sở thực tiễn của việc ban hành Nghị quyết (tính hợp hiến, hợp pháp, tình hình thực tiễn tại tỉnh Bình Phước); Sự cần thiết ban hành Nghị quyết (tính cấp thiết, thời điểm ban hành Nghị quyết đã phù hợp chưa?); Các căn cứ pháp lý để ban hành Nghị quyết đã đầy đủ chưa? có cần bổ sung nội dung nhằm đảm bảo tính pháp lý khi Nghị quyết được ban hành và áp dụng trong thực tế hay không?.

3.2. Về phạm vi điều chỉnh được quy định tại điểm **a, b**, của **Điều 1** trong dự thảo Nghị quyết do cơ quan soạn thảo đề xuất như vậy đã phù hợp với các quy định

của pháp luật chưa? nhất là Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các Thông tư, Nghị quyết có liên quan chưa? Nội dung phạm vi điều chỉnh đã phù hợp và thống nhất với tiêu đề Nghị quyết và các nội dung khác trong dự thảo Nghị quyết chưa? có đề xuất sửa đổi, bổ sung thêm nội dung nào cho phù hợp không? Lý do đề xuất sửa đổi, bổ sung?

3.4. Về đối tượng áp dụng được quy định **Điều 1** trong dự thảo Nghị quyết là các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân quản lý, sử dụng, quyết toán và thụ hưởng nguồn kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới đã đầy đủ, phù hợp chưa? có đề xuất sửa đổi, bổ sung thêm nội dung nào cho phù hợp không? Lý do sửa đổi, bổ sung?

3.5. Về nội dung và mức hỗ trợ được quy định tại **Điều 2** của dự thảo Nghị quyết tại Phụ lục quy định như: (1) Chi hỗ trợ tưới tiên tiến, tiết kiệm nước; (2) Chi hỗ trợ phát triển các mô hình xử lý nước thải sinh hoạt quy mô hộ gia đình, thôn, ấp; (3) Chi hỗ trợ xây dựng và phát triển hiệu quả các vùng nguyên liệu tập trung, chuyển đổi cơ cấu sản xuất góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong nông nghiệp; (4) Chi hỗ trợ cơ giới hóa, ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp; (5) Hỗ trợ phát triển điểm du lịch nông thôn và sản phẩm du lịch nông thôn mang đặc trưng vùng, miền; (6) Chi hỗ trợ điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP; (7) Chi tổ chức các hoạt động hỗ trợ xây dựng mô hình; (8) Chi hỗ trợ từ ngân sách nhà nước thực hiện dự án, kế hoạch, phương án; (9) Hỗ trợ nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở từ ngân sách địa phương tại các xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu: như vậy đã phù hợp và đầy đủ chưa? có cần thiết sửa đổi, bổ sung các mục chi, mức chi nào nữa không? Nếu cụ thể nội dung chi và mức chi nào? Lý do sửa đổi, bổ sung để phù hợp với từng loại hình hỗ trợ, từng địa bàn, khu vực trên địa bàn tỉnh Bình Phước?

3.6. Đối với nguồn vốn thực hiện được quy định tại khoản **1, 2, 3, 4** của **Điều 3** quy định như vậy đã đầy đủ chưa? Cần thiết bổ sung thêm nguồn vốn nào nữa không? Nếu cụ thể đó là nguồn nào? Lý do đề xuất bổ sung?

3.7. Về tổ chức thực hiện của các cơ quan trong việc thực hiện Nghị quyết; được quy định tại **Điều 4** dự thảo như vậy đã đầy đủ với quy định chưa? có đề xuất bổ sung cơ quan, đơn vị nào không? Nếu có đề xuất bổ sung thì bổ sung cơ quan nào? và trách nhiệm, nhiệm vụ của cơ quan đó như thế nào? (đề nghị đề xuất rõ).

3.8. Các ý kiến phản biện xã hội khác về dự thảo Nghị quyết; bố cục, kỹ thuật soạn thảo văn bản và các nội dung phản biện xã hội khác có liên quan....

(Nội dung và các văn bản có liên quan được đăng trên Cổng thông tin điện tử của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh theo địa chỉ: mattranbinhphuoc.org).

Lưu ý: Hội nghị phản biện xã hội sẽ gắn với việc Phản biện xã hội dự thảo Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh “*Quy định chi tiết thi hành khoản 3 Điều 178 Luật Đất đai 2024; khoản 1 Điều 9 và khoản 1 Điều 12 Nghị định số 112/2024/NĐ-CP ngày 11 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết về đất trồng lúa*” theo Kế hoạch số 52/KH- MTTQ - BTT ngày 06/12/2024.

4. Thành phần tham dự hội nghị: 161 đại biểu

4.1. Thành phần mời dự Hội nghị: (10 đại biểu)

- Đại diện Lãnh đạo HĐND tỉnh; UBND tỉnh (02 đại biểu);
- Đại diện Văn phòng HĐND tỉnh; UBND tỉnh (02 đại biểu);
- Đại diện Ban Dân vận Tỉnh ủy, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, (03 đại biểu);
- Phóng viên báo, Đài phát thanh - truyền hình tỉnh (3 người).

4.2. Đại diện cơ quan yêu cầu phản biện: (04 đại biểu)

- Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (04 đại biểu)

4.3. Thành phần tham gia phản biện xã hội : 145 đại biểu

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh: (09 đại biểu);
- Đại diện các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh: Liên Đoàn lao động tỉnh, Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp phụ nữ, Hội Nông dân, Tỉnh Đoàn: (05 đại biểu);
- Thành viên Hội đồng tư vấn về Dân chủ - Pháp luật của UBMTTQVN tỉnh: (15 đại biểu);
- Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật tỉnh (Câu lạc bộ trí thức): (05 đại biểu);
- Trường Chính trị tỉnh: (02 đại biểu);
- Đoàn Luật sư tỉnh, Hội Luật gia tỉnh: (02 đại biểu);
- Đại diện một số sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông - Vận tải, Xây dựng, Khoa học và Công nghệ, Thông tin - Truyền thông, Nội vụ, Tư Pháp, Thanh tra tỉnh: (09 đại biểu);
- Ủy viên Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh nhiệm kỳ 2024 - 2029: (86 đại biểu);
- Đại diện Ban Thường trực UBMTTQVN cấp huyện: (11 đại biểu).

5. Chương trình Hội nghị

- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu, thông qua chương trình làm việc.
- Đại diện Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn giới thiệu những nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh trình bày định hướng và những nội dung trọng tâm cần tập trung phản biện xã hội.
- Đại biểu tham dự phát biểu ý kiến phản biện xã hội;
- Đại diện Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn cung cấp thêm thông tin, trao đổi làm rõ những vấn đề cần thiết có liên quan đến nội dung được phản biện xã hội.
- Phát biểu kết thúc hội nghị.

6. Đặt bài phản biện xã hội

Ban Thường trực UBMTTQVN tỉnh đặt viết 06 bài phản biện xã hội như sau:

- Trường Chính trị tỉnh: 01 bài;

- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh (Câu lạc bộ trí thức): 01 bài;
- Đoàn Luật sư tỉnh Bình Phước: 01 bài;
- Hội luật gia tỉnh Bình Phước: 01 bài
- Hội đồng Tư vấn DC - PL của Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Bình Phước: 02 bài;
- Liên Minh Hợp tác xã tỉnh Bình Phước: 01 bài.

7. Thời gian tổ chức: dự kiến cuối tháng **12/2024** (thời gian cụ thể sẽ có thông báo sau).

8. Địa điểm tổ chức : Hội trường Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh.

III. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh

Giao cho Ban Dân chủ - Pháp luật: Chủ động liên hệ với Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn thu thập thêm tài liệu, thông tin liên quan tham mưu cho Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; phối hợp với Văn phòng phát hành tài liệu, đơn đốc gửi ý kiến phản biện xã hội; đề đăng tải, lấy ý kiến trên Trang Thông tin điện tử Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh; tiếp nhận, tổng hợp ý kiến phản biện xã hội tham mưu cho Ban Thường trực theo quy định và gửi đến cơ quan chủ trì soạn thảo.

2. Đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân tham gia phản biện xã hội.

Chủ động nghiên cứu dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh và các tài liệu liên quan, nghiên cứu, xem xét, đối chiếu với chủ trương của Đảng; các quy định của pháp luật có liên quan và thực tế tình hình ở địa phương để tổ chức lấy ý kiến góp ý phản biện của cơ quan, tổ chức, đơn vị mình tổng hợp thành văn bản gửi cho Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh trước ngày **24/12/2024**; gửi văn bản đặt bài và góp ý phản biện xã hội (qua địa chỉ: ngocthanhmtbp@gmail.com) (Số 0902.178.125) hoặc phankieuhung@gmail.com (Số 0947.335.397) để tổng hợp gửi các ngành chức năng theo quy định.

3. Đề nghị Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

- Chủ động phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh trong quá trình tổ chức phản biện xã hội; cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh khi được yêu cầu.

- Kịp thời giải trình, trả lời bằng văn bản đối với ý kiến phản biện xã hội do Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh tổng hợp chuyên đến, chậm nhất là 20 ngày kể từ ngày nhận được văn bản phản biện xã hội; trường hợp đặc biệt có thể kéo dài hơn nhưng không quá 30 ngày và có giải trình cụ thể lý do.


Trên đây là Kế hoạch tổ chức Hội nghị phản biện xã hội đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh “*Quy định một số nội dung, mức hỗ trợ từ nguồn vốn sự nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh Bình Phước*”, đề nghị cơ quan, tổ chức, đơn vị và thành phần tham gia

phản biện xã hội theo Kế hoạch này quan tâm phối hợp thực hiện. Trong quá trình phối hợp tổ chức thực hiện nếu có vấn đề cần trao đổi, đề nghị liên hệ trực tiếp ông **Phan Kiều Hưng** - Ủy viên Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh (số điện thoại: **0947.335.397**)/.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- TT. HĐND; UBND tỉnh;
- Sở NN và PTNT;
- Sở Tài chính;
- Sở Tư pháp;
- Thành phần (mục 4, 5, phần II của Kế hoạch);
- Ban DCPL, VP, KT (MTTQVN tỉnh);
- Lưu VT.

TM. BAN THƯỜNG TRỰC
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tấn Phú